ỦY BAN NHÂN DÂN XÃ VĨNH BẢO	CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
Số:449 /KH-UBND	*Vĩnh Bảo, ngày* 05 *tháng* 11 *năm 2026*

KẾ HOẠCH
Triển khai xây dựng mô hình "Chính quyền số xã Vĩnh Bảo" trên nền tảng ứng dụng Tammi OA

Căn cứ Nghị quyết số 57-NQ/TW ngày 22/12/2024 của Bộ Chính trị về đột phá phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số quốc gia; Nghị quyết số 71/NQ-CP ngày 01/4/2025 của Chính phủ về sửa đổi, bổ sung, cập nhật Chương trình hành động của Chính phủ thực hiện Nghị quyết số 57-NQ/TW; Nghị quyết số 11/NQ-CP ngày 14/01/2026 của Chính phủ về sửa đổi, bổ sung, cập nhật Nghị quyết số 71/NQ-CP;

Căn cứ Kế hoạch số 359/KH-UBND ngày 31/12/2025 của UBND thành phố Hải Phòng về chuyển đổi số thành phố Hải Phòng năm 2026; Kế hoạch số 40/KH-UBND ngày 30/01/2026 của UBND xã Vĩnh Bảo về chuyển đổi số xã Vĩnh Bảo năm 2026;

Ủy ban nhân dân Xã Vĩnh Bảo ban hành Kế hoạch triển khai xây dựng mô hình "Chính quyền số xã Vĩnh Bảo" trên nền tảng ứng dụng Tammi OA nhằm hỗ trợ công tác thông tin, tuyên truyền, trao đổi, phối hợp thực hiện nhiệm vụ và tăng cường kết nối, tương tác giữa chính quyền với người dân, doanh nghiệp trên địa bàn xã, cụ thể như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

Từng bước xây dựng và đưa vào vận hành mô hình "Chính quyền số xã Vĩnh Bảo" trên nền tảng ứng dụng Tammi OA trên cơ sở khai thác hiệu quả các nền tảng số, công cụ số và hệ thống thông tin hiện có; tăng cường ứng dụng công nghệ số trong công tác chỉ đạo, điều hành, trao đổi thông tin, tuyên truyền và tương tác giữa chính quyền với cán bộ, người dân trên địa bàn xã.

Thông qua mô hình, hình thành phương thức quản trị, điều hành có tính kết nối, nhanh chóng, thống nhất và thuận tiện; từng bước xây dựng môi trường làm việc số, nâng cao hiệu quả phục vụ người dân và doanh nghiệp.

2. Yêu cầu

- Việc xây dựng mô hình phải bảo đảm thiết thực, phù hợp với chức năng, nhiệm vụ, thẩm quyền và điều kiện thực tế của UBND xã;

- Triển khai theo từng bước, có lộ trình, có người phụ trách và có sản phẩm đầu ra cụ thể.

- Việc sử dụng nền tảng Tammi OA phải bảo đảm đúng mục đích, phù hợp với chức năng, nhiệm vụ và thẩm quyền của các cơ quan, đơn vị; không thay thế

các hệ thống quản lý văn bản, điều hành và các nền tảng số dùng chung của cơ quan nhà nước. Thông tin đăng tải, trao đổi trên nền tảng phải bảo đảm chính xác, kịp thời, đúng thẩm quyền, tuân thủ các quy định về bảo vệ bí mật nhà nước, bảo vệ dữ liệu cá nhân và an toàn thông tin mạng.

- Việc thành lập, vận hành các nhóm trên Tammi OA phải gắn với nhu cầu thực tế; mỗi nhóm phải xác định rõ mục đích, đối tượng tham gia, người quản trị và nguyên tắc hoạt động.

- Việc phát triển người tham gia phải thực hiện theo từng nhóm đối tượng, có danh sách theo dõi và có phương thức hướng dẫn, hỗ trợ phù hợp. Phấn đấu trước khi ra mắt mô hình có trên 1.000 tài khoản theo dõi Trang thông tin xã Vĩnh Bảo trên Tammi OA và tối thiểu 40% số hộ dân trên địa bàn xã có đại diện tham gia các nhóm thông tin cộng đồng tại 22 thôn; bảo đảm việc thống kê kết quả phù hợp với thực tế, hạn chế trùng lặp giữa các nhóm.

- Giai đoạn vận hành thử phải được theo dõi, đánh giá và điều chỉnh trước khi ra mắt chính thức.

- Bảo đảm sự phối hợp đồng bộ giữa Phòng Kinh tế, Văn phòng HĐND và UBND, Phòng Văn hóa – Xã hội, các phòng, đơn vị, thôn, Tổ Công nghệ số cộng đồng và đơn vị phối hợp kỹ thuật.

II. PHẠM VI VÀ ĐỐI TƯỢNG TRIỂN KHAI

1. Phạm vi

Mô hình "Chính quyền số xã Vĩnh Bảo" trên nền tảng ứng dụng Tammi OA được triển khai trong hoạt động chỉ đạo, điều hành, tiếp cận người dân của UBND xã và từng bước mở rộng kết nối, tương tác với các cơ quan, đơn vị, thôn, các tổ chức chính trị - xã hội, Tổ Công nghệ số cộng đồng và người dân trên địa bàn.

2. Đối tượng tham gia

- Lãnh đạo Đảng ủy, HĐND, UBND, Ủy ban MTTQ Việt Nam xã;

- Cán bộ, công chức, viên chức, người lao động thuộc các cơ quan, đơn vị trên địa bàn;

- Các trường học, Trạm Y tế và các đơn vị có liên quan;

- Trưởng thôn, Ban Công tác Mặt trận, Tổ Công nghệ số cộng đồng;

- Các tổ chức chính trị - xã hội, đoàn thể;

- Người dân trên địa bàn xã theo từng nhóm, từng giai đoạn và phù hợp với nội dung cung cấp, tương tác trên nền tảng.

III. MÔ HÌNH VÀ CÁC HỢP PHẦN TRIỂN KHAI

Mô hình "Chính quyền số xã Vĩnh Bảo" trên nền tảng ứng dụng Tammi OA trong giai đoạn đầu tập trung triển khai các hợp phần sau:

1. Trang thông tin của UBND xã trên nền tảng Tammi OA

Là kênh cung cấp, cập nhật và lan tỏa thông tin chính thống của UBND xã; từng bước hình thành kênh thông tin số tập trung phục vụ cán bộ và người dân.

Nội dung tập trung vào:

- Thông tin chỉ đạo, điều hành của UBND xã;

- Thông tin về hoạt động của chính quyền;

- Thông tin tuyên truyền về chủ trương, chính sách, pháp luật;

- Thông tin về chuyển đổi số, dịch vụ công và các tiện ích số;

- Thông báo, hướng dẫn người dân;

- Các nội dung cần thiết khác phục vụ công tác thông tin, tuyên truyền và tương tác với người dân.

2. Hệ thống các nhóm thông tin, điều hành

Từng bước hình thành các nhóm theo chức năng, nhiệm vụ và đối tượng tham gia.

Việc thiết lập nhóm căn cứ vào nhu cầu thực tế, tránh hình thành quá nhiều nhóm nhưng không có nội dung và có người quản trị thường xuyên.

3. Cơ chế quản trị và phân quyền

Mỗi nhóm được xác định:

- Mục đích hoạt động;

- Đối tượng tham gia;

- Người quản trị, đầu mối phụ trách;

- Nội dung được đăng tải, trao đổi;

- Nguyên tắc quản lý thành viên;

- Trách nhiệm cập nhật và kiểm soát thông tin.

4. Cơ chế phát triển người tham gia

Người tham gia được phát triển theo từng nhóm đối tượng, từ lực lượng nòng cốt trong hệ thống chính trị, cán bộ, công chức đến thôn, Tổ Công nghệ số cộng đồng và người dân.

5. Cơ chế theo dõi, đánh giá

Thường xuyên theo dõi:

- Số lượng người tham gia;

- Số lượng thành viên hoạt động;

- Tần suất cập nhật thông tin;

- Mức độ tương tác;

- Khả năng duy trì hoạt động của từng nhóm;

- Những khó khăn, vướng mắc trong quá trình vận hành.

IV. LỘ TRÌNH TRIỂN KHAI

Việc xây dựng mô hình được thực hiện theo 03 giai đoạn:

A. Giai đoạn 1. Giới thiệu mô hình và hướng dẫn sử dụng Tammi OA

Thời gian: Từ ngày ban hành kế hoạch đến ngày 15/11/2026.

1. Nội dung

- Tổ chức Hội nghị triển khai mô hình "Chính quyền số xã Vĩnh Bảo" trên nền tảng ứng dụng Tammi OA.

- Giới thiệu mục tiêu, ý nghĩa, cấu trúc và phương thức vận hành mô hình.

- Giới thiệu nền tảng Tammi OA và trang thông tin của UBND xã.

- Hướng dẫn cài đặt, đăng nhập và sử dụng Tammi OA.

- Hướng dẫn theo dõi trang thông tin của xã.

- Hướng dẫn tham gia các nhóm thông tin, điều hành.

- Hướng dẫn thực hành trực tiếp và giải đáp các vấn đề kỹ thuật.

2. Sản phẩm đầu ra

- Hội nghị được tổ chức theo kế hoạch.

- Các lực lượng nòng cốt được hướng dẫn và cài đặt ứng dụng.

- Hình thành danh sách đầu mối tham gia triển khai Giai đoạn 2.

- Thống nhất nguyên tắc xây dựng trang thông tin và các nhóm trên Tammi OA.

B. Giai đoạn 2 Xây dựng nội dung, thiết lập hệ thống nhóm và vận hành thử

Thời gian: Từ ngày 16/11/2026 đến trước thời điểm ra mắt chính thức (dự kiến cuối tháng 12/2026)**.**

Đây là giai đoạn trọng tâm nhằm chuyển từ **"**biết và cài đặt ứng dụng" sang "có nội dung, có người dùng, có người quản trị và có hoạt động thực tế".

1. Bước 1 - Hoàn thiện trang thông tin của UBND xã

a) Nội dung thực hiện:

- Rà soát, hoàn thiện thông tin nhận diện của UBND xã trên Tammi OA.

- Xây dựng cấu trúc nội dung và chuyên mục thông tin phù hợp.

- Xây dựng danh mục các loại thông tin thường xuyên cập nhật.

- Xác định đầu mối cung cấp thông tin từ các phòng, bộ phận, đơn vị.

- Xác định người được giao quản trị, cập nhật và kiểm duyệt nội dung theo thẩm quyền.

b) Yêu cầu

Trang thông tin phải bảo đảm nguyên tắc: Chính xác - chính thống - kịp thời - dễ tiếp cận - dễ theo dõi - có tính cập nhật thường xuyên.

c) Sản phẩm

Trang thông tin của UBND xã được hoàn thiện về cấu trúc, nội dung và cơ chế cập nhật.

2. Bước 2 - Xây dựng danh mục các nhóm trên Tammi OA

Xây dựng nhóm theo dòng công việc và nhu cầu trao đổi thông tin.

Các nhóm theo dự kiến:

Nhóm 1 - Nhóm điều hành chung

Đối tượng: lãnh đạo và các đầu mối có trách nhiệm tham gia công tác chỉ đạo, điều hành.

Mục đích: Trao đổi thông tin phục vụ chỉ đạo, điều hành; truyền đạt nhiệm vụ; theo dõi tiến độ; trao đổi các vấn đề cần xử lý nhanh.

Nhóm 2 - Nhóm cán bộ, công chức, viên chức và người lao động

Đối tượng: Cán bộ, công chức, người lao động trong cơ quan

Mục đích: Phổ biến thông tin chung; thông báo hoạt động; chia sẻ tài liệu, hướng dẫn.

Nhóm 3 - Nhóm Ban Giám hiệu các trường học

Đối tượng: Ban giám hiệu các đơn vị trường học trên địa bàn

Mục đích: Kết nối UBND xã với các trường học; trao đổi thông tin, chỉ đạo, điều hành và phối hợp triển khai các nhiệm vụ chung, đặc biệt các nhiệm vụ chuyển đổi số trong lĩnh vực giáo dục.

Nhóm 4 - Nhóm các thôn dân cư

Đối tượng: Trưởng thôn và các đầu mối được phân công.

Mục đích: Truyền đạt thông tin từ xã đến thôn; hướng dẫn tuyên truyền; tiếp nhận thông tin phản hồi từ cơ sở; hỗ trợ triển khai các nhiệm vụ chuyển đổi số.

Nhóm 5 - Nhóm Tổ Công nghệ số cộng đồng

Đối tượng: các thành viên của các Tổ Công nghệ số cộng đồng

Mục đích: Phổ biến nhiệm vụ; cung cấp tài liệu hướng dẫn; trao đổi kinh nghiệm hỗ trợ người dân; tổ chức lực lượng hỗ trợ triển khai các nhiệm vụ số tại cộng đồng.

3. Bước 3 - Xây dựng hệ thống phân quyền

Đây là một trong những nội dung quan trọng nhất của Giai đoạn 2.

Văn phòng HĐND và UBND phối hợp với các đơn vị liên quan xây dựng hệ thống quản trị, phân quyền nhóm, trong đó xác định tối thiểu:

- Đối tượng tham gia nhóm;

- Người quản trị;

- Người được đăng thông tin;

- Nội dung chính;

- Cơ quan, đơn vị phụ trách.

4. Bước 4 - Phát triển người tham gia

Thực hiện theo phương thức "nòng cốt trước - mở rộng sau".

a) Tầng 1 - Lực lượng nòng cốt

- Lãnh đạo UBND xã;

- Cán bộ, công chức các phòng chuyên môn, Trung tâm Phục vụ Hành chính công, Trung tâm Dịch vụ Sự nghiệp công; Ban giám hiệu các trường học, đầu mối các đơn vị trực thuộc.

b) Tầng 2 - Lực lượng triển khai tại cơ sở

Trưởng thôn; Ban Công tác Mặt trận; thành viên Tổ Công nghệ số cộng đồng; các tổ chức đoàn thể.

c) Tầng 3 - Mở rộng đến người dân

Tập trung phát triển người tham gia thông qua: Thôn; Tổ Công nghệ số cộng đồng; cán bộ, viên chức, người lao động tại các cơ quan, đơn vị trực thuộc; các hoạt động tuyên truyền chuyển đổi số; các sự kiện, hội nghị và hoạt động của xã; giới thiệu trực tiếp trang thông tin của UBND xã.

5. Bước 5 - Xây dựng quy trình vận hành trang thông tin

Thống nhất theo quy trình:

Phát sinh thông tin → đơn vị cung cấp → kiểm tra nội dung → phê duyệt theo thẩm quyền → đăng tải → theo dõi tương tác → tổng hợp, xử lý phản hồi.

Văn phòng HĐND và UBND phối hợp với các đơn vị liên quan xây dựng đầu mối cung cấp thông tin.

Mỗi phòng, bộ phận, đơn vị xác định người chịu trách nhiệm phối hợp cung cấp thông tin thuộc lĩnh vực được giao.

6. Bước 6 - Vận hành thử nghiệm

Sau khi hoàn thành việc thiết lập các nhóm và phân công đầu mối quản trị, tổ chức vận hành thử trên thực tế; theo dõi, kiểm tra, đánh giá và kịp thời điều chỉnh trước khi ra mắt chính thức

- Cập nhật thường xuyên thông tin của xã;

- Đăng tải các thông tin phù hợp;

- Theo dõi số lượng người tham gia;

- Theo dõi mức độ tương tác;

- Kiểm tra khả năng hoạt động của từng nhóm;

- Kiểm tra cơ chế quản trị và phân quyền;

- Ghi nhận các lỗi kỹ thuật;

- Tiếp nhận phản hồi của cán bộ, thôn và người sử dụng;

- Điều chỉnh nội dung, nhóm và quyền quản trị khi cần thiết.

7. Bước 7 - Đánh giá trước khi ra mắt

Trước thời điểm ra mắt chính thức, Phòng Kinh tế chủ trì rà soát các nội dung:

a) Về trang thông tin:

Đã hoàn thiện thông tin nhận diện; có nội dung hoạt động thực tế; có đầu mối cập nhật; có cơ chế kiểm soát nội dung.

b) Về nhóm:

Nhóm cần thiết đã được thiết lập; có người quản trị; có thành viên; có nội dung trao đổi; có quy định và nguyên tắc hoạt động.

c) Về người tham gia:

Lực lượng nòng cốt đã tham gia; các đầu mối thôn đã được kết nối; Tổ Công nghệ số cộng đồng đã được kết nối; có kế hoạch tiếp tục phát triển người dân tham gia.

d) Về vận hành

Các chức năng cần thiết đã được thử nghiệm; các vấn đề kỹ thuật đã được xử lý hoặc có phương án xử lý; các đơn vị đã xác định rõ trách nhiệm; sẵn sàng chuyển sang vận hành chính thức.

C. Giai đoạn 3. Ra mắt và vận hành chính thức mô hình

Thời gian dự kiến: Cuối tháng 12/2026.

1. Nội dung chương trình ra mắt

- Tổ chức chương trình ra mắt mô hình "Chính quyền số xã Vĩnh Bảo" trên nền tảng ứng dụng Tammi OA.

- Giới thiệu kết quả triển khai sau thời gian vận hành thử.

- Công bố trang thông tin của UBND xã trên Tammi OA.

- Giới thiệu hệ thống các nhóm thông tin, điều hành và phương thức tham gia.

- Công bố lực lượng đầu mối quản trị, vận hành.

- Hướng dẫn người dân và các lực lượng liên quan theo dõi trang thông tin của xã.

- Phát động sử dụng, theo dõi và tương tác thường xuyên trên nền tảng.

2. Sau khi ra mắt

Chuyển từ "vận hành thử" sang "vận hành chính thức".

Phòng Kinh tế tiếp tục theo dõi, tổng hợp tình hình hoạt động của mô hình; định kỳ đánh giá:

- Mức độ cập nhật thông tin;

- Số lượng người tham gia;

- Mức độ tương tác;

- Hiệu quả hoạt động của các nhóm;

- Những vấn đề phát sinh;

- Kiến nghị điều chỉnh, nâng cấp.

V. NHIỆM VỤ TRỌNG TÂM, CHỈ TIÊU THỰC HIỆN

Các nhiệm vụ trọng tâm, chỉ tiêu và tiến độ triển khai mô hình được xác định cụ thể tại các Phụ lục 1, 2 và 3 kèm theo Kế hoạch này. Các cơ quan, đơn vị, thôn căn cứ nhiệm vụ, chỉ tiêu được phân công chủ động tổ chức thực hiện, bảo đảm tiến độ và kết quả theo yêu cầu. *(theo Phụ lục đính kèm)*

VI. PHÂN CÔNG NHIỆM VỤ

1. Phòng Kinh tế

- Là cơ quan đầu mối tham mưu UBND xã triển khai thực hiện kế hoạch; chủ trì xây dựng lộ trình, theo dõi tiến độ, phối hợp với đơn vị phối hợp kỹ thuật và các đơn vị liên quan trong thiết lập, vận hành và đánh giá mô hình.

- Chủ trì xây dựng danh mục nhóm, hệ thống phân quyền, danh sách đầu mối quản trị; theo dõi quá trình phát triển người tham gia và vận hành thử.

Tổng hợp kết quả, khó khăn, vướng mắc; tham mưu UBND xã quyết định việc hoàn thiện mô hình và tổ chức ra mắt.

2. Văn phòng HĐND và UBND

Phối hợp với Phòng Kinh tế và các đơn vị liên quan xây dựng cơ chế quản trị, phân quyền đối với trang thông tin và các nhóm; xác định đầu mối cung cấp, kiểm duyệt, đăng tải thông tin thuộc hoạt động chỉ đạo, điều hành của UBND xã theo thẩm quyền. Phối hợp quản lý, vận hành các nhóm được phân công, bảo đảm thông tin chính xác, kịp thời.

3. Phòng Văn hóa - Xã hội, Trung tâm Dịch vụ Sự nghiệp công

Phối hợp tuyên truyền, lan tỏa thông tin về mô hình; hướng dẫn các hoạt động truyền thông trước và sau khi ra mắt.

4. Công an xã, Quân sự xã, Các phòng chuyên môn, đơn vị trực thuộc

Cử đầu mối phụ trách; cung cấp thông tin thuộc lĩnh vực quản lý; tham gia các nhóm được phân công; thực hiện cập nhật, trao đổi và phối hợp xử lý thông tin theo chức năng, nhiệm vụ.

5. Thôn và Tổ Công nghệ số cộng đồng

Tham gia các nhóm được phân công; phối hợp tuyên truyền, hướng dẫn người dân cài đặt, theo dõi trang thông tin của xã; phản ánh nhu cầu, khó khăn của người dân trong quá trình tiếp cận và sử dụng.

6. Đề nghị Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam xã và các tổ chức chính trị - xã hội

Tăng cường công tác tuyên truyền, vận động đoàn viên, hội viên và Nhân dân tích cực thực hiện. Cử lực lượng phối hợp tham gia hướng dẫn cài đặt và sử dụng ứng dụng Tammi.

7. Đề nghị đơn vị phối hợp kỹ thuật

- Phối hợp hỗ trợ kỹ thuật trong quá trình thiết lập, phân quyền, vận hành thử và hoàn thiện mô hình; hướng dẫn xử lý các vấn đề kỹ thuật phát sinh.

- Bố trí lực lượng hỗ trợ tại các thôn; phối hợp với Tổ trưởng thôn triển khai trực tiếp tại hộ gia đình, ưu tiên khung giờ 17giờ đến 20 giờ và các ngày nghỉ để tiếp cận đông người dân, đặc biệt là người trẻ.

- Chuẩn bị tài liệu, mã QR và nội dung truyền thông; hướng dẫn người dân cài đặt, sử dụng Tammi, theo dõi Tammi OA, tham gia nhóm cộng đồng; đồng thời hỗ trợ cài đặt eTax Mobile, Sổ sức khỏe điện tử và các ứng dụng thiết yếu khác.

- Cập nhật, đối soát kết quả cài đặt hằng ngày theo từng thôn, trường học, báo cáo UBND xã qua Phòng Kinh tế để tổng hợp; kịp thời đề xuất giải pháp để hoàn thành các mục tiêu, chỉ tiêu theo kế hoạch.

- Phối hợp với các trường học hoàn thiện Tammi OA, thiết lập nhóm cộng đồng giáo viên - phụ huynh - học sinh và hướng dẫn tổ chức vận hành hiệu quả.

VII. KINH PHÍ

Kinh phí thực hiện Kế hoạch được bố trí từ nguồn kinh phí chuyển đổi số năm 2026 và các nguồn kinh phí hợp pháp khác (nếu có), theo khả năng cân đối ngân sách và quy định hiện hành.

VIII. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

Các phòng, bộ phận chuyên môn, đơn vị và các lực lượng có liên quan căn cứ chức năng, nhiệm vụ được giao chủ động triển khai thực hiện các nội dung của Kế hoạch.

Trong quá trình triển khai, nếu phát sinh khó khăn, vướng mắc, các đơn vị phản ánh về Phòng Kinh tế để tổng hợp, tham mưu UBND xã xem xét, chỉ đạo.

Phòng Kinh tế có trách nhiệm theo dõi, đôn đốc tiến độ thực hiện; định kỳ tổng hợp kết quả Giai đoạn 2, báo cáo UBND xã và tham mưu các nội dung cần hoàn thiện trước khi tổ chức ra mắt mô hình.

Việc tổ chức ra mắt chính thức mô hình "Chính quyền số xã Vĩnh Bảo" trên nền tảng ứng dụng Tammi OA dự kiến thực hiện vào cuối tháng 12/2026; thời gian, chương trình và thành phần cụ thể do UBND xã quyết định trên cơ sở kết quả vận hành thử và mức độ sẵn sàng của mô hình.

Trên đây là Kế hoạch triển khai xây dựng và đưa vào vận hành mô hình "Chính quyền số xã Vĩnh Bảo" trên nền tảng ứng dụng Tammi OA năm 2026. UBND xã yêu cầu các phòng chuyên môn, cơ quan, đơn vị trực thuộc, Trưởng các thôn và Tổ Công nghệ số cộng đồng nghiêm túc triển khai thực hiện; đề nghị các cơ quan, tổ chức và đơn vị có liên quan phối hợp thực hiện./.

Nơi nhận:
- Sở Khoa học và Công nghệ (để bc);
- TT. Đảng ủy; HĐND xã (để bc);
- Ủy ban MTTQ Việt Nam xã;
- Chủ tịch, các Phó Chủ tịch UBND xã;
- Các phòng chuyên môn, đơn vị trực thuộc;
- Công an xã, Ban Chỉ huy quân sự xã;
- Các trường học, Trạm Y tế xã;
- Trưởng các thôn, Tổ Công nghệ số cộng đồng;
- Viettel (đơn vị phối hợp kỹ thuật);
- Lưu: VT, KT.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT.CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH

Nguyễn Văn Hà

Phụ lục 1

DANH MỤC NHIỆM VỤ TRỌNG TÂM TRIỂN KHAI MÔ HÌNH

(Kèm theo Kế hoạch số .../KH-UBND ngày ... tháng ... năm 2026 của UBND xã Vĩnh Bảo)

STT	Nhiệm vụ	Đơn vị chủ trì	Đơn vị phối hợp	Thời gian dự kiến	Sản phẩm
1	Rà soát, hoàn thiện trang thông tin xã	Phòng Kinh tế	Văn phòng HĐND và UBND; đơn vị phối hợp kỹ thuật	Từ ngày ban hành Kế hoạch đến 15/11/2026	Trang thông tin hoàn thiện bước đầu
2	Xây dựng danh mục nhóm	Phòng Kinh tế	Văn phòng HĐND và UBND; các cơ quan, đơn vị liên quan	Trước ngày 15/11/2026	Danh mục nhóm
3	Xây dựng hệ thống phân quyền	Văn phòng HĐND và UBND	Phòng Kinh tế; các cơ quan, đơn vị liên quan	Trước ngày 15/11/2026	Hệ thống phân quyền
4	Cử đầu mối quản trị từng nhóm	Các cơ quan, đơn vị, trường học, thôn	Phòng Kinh tế; đơn vị phối hợp kỹ thuật	Trước ngày 15/11/2026	Danh sách đầu mối
5	Thiết lập các nhóm	Phòng Kinh tế	Đơn vị phối hợp kỹ thuật; các cơ quan, đơn vị, thôn	Trước ngày 15/11/2026	Các nhóm hoạt động
6	Tổ chức Hội nghị triển khai kế hoạch	Văn phòng HĐND và UBND	Phòng Kinh tế; các cơ quan, đơn vị liên quan	Trước ngày 15/11/2026	Hội nghị được tổ chức
7	Phát triển lực lượng nòng cốt	Phòng Kinh tế	Các cơ quan, đơn vị; trường học; thôn	Trước ngày 15/11/2026	Danh sách thành viên
8	Phát triển mở rộng đến thôn, Tổ Công nghệ số cộng đồng	Trưởng các thôn	Phòng Kinh tế; Tổ Công nghệ số cộng đồng	Từ 16/11 đến 30/11/2026	Mạng lưới thành viên
9	Xây dựng nội dung và vận hành thử	Các cơ quan, đơn vị được giao quản trị nhóm	Phòng Kinh tế; đơn vị phối hợp kỹ thuật	Từ 16/11 đến 15/12/2026	Nội dung, tương tác thực tế
10	Kiểm tra, đánh giá, điều chỉnh	Phòng Kinh tế	Văn phòng HĐND và UBND; các đơn vị liên quan	Trước ngày 16/12/2026	Báo cáo đánh giá

STT	Nhiệm vụ	Đơn vị chủ trì	Đơn vị phối hợp	Thời gian dự kiến	Sản phẩm
11	Hoàn thiện điều kiện ra mắt	Văn phòng HĐND và UBND	Phòng Kinh tế; các cơ quan, đơn vị; đơn vị phối hợp kỹ thuật	Từ 16/11 đến 25/12/2026	Mô hình sẵn sàng ra mắt
12	Ra mắt mô hình	Văn phòng HĐND và UBND	Phòng Kinh tế; đơn vị phối hợp kỹ thuật	Trước ngày 30/12/2026	Mô hình chính thức hoạt động

Phụ lục 2: Chỉ tiêu phát triển lực lượng tham gia cài đặt ứng dụng và theo dõi Trang thông tin của xã/ khối cơ quan, đơn vị

(Kèm theo Kế hoạch số .../KH-UBND ngày ... tháng ... năm 2026 của UBND xã Vĩnh Bảo)

Khối, đối tượng	**Căn cứ tính**	**Chỉ tiêu (đến trước ngày ra mắt mô hình)**
Cơ quan Đảng ủy, HĐND, UBND, Ủy ban MTTQ Việt Nam xã, đoàn thể, Công an, Quân sự	Cán bộ, công chức, viên chức, người lao động	100%
Các trường học - cán bộ, giáo viên, nhân viên	Toàn thể cán bộ, giáo viên, nhân viên tại các đơn vị trường học	100%
Các trường học - phụ huynh	Tổng số học sinh, nhóm/lớp thực tế của các trường	60%
Trạm Y tế xã	Cán bộ, nhân viên, người lao động, cộng tác viên dân số	100%
Lực lượng cơ sở tại các thôn	Ban công tác mặt trận, chi hội đoàn thể, đảng viên, thành viên Tổ Công nghệ số cộng đồng	100%
Các thôn - thành viên nhóm cộng đồng	Tổng số hộ dân thực tế trên địa bàn xã	Phấn đấu đạt tối thiểu 40% số hộ
Người theo dõi Tammi OA xã	Toàn xã	UBND xã giao chỉ tiêu cụ thể

Phụ lục 3: Chỉ tiêu phát triển lực lượng tham gia cài đặt ứng dụng và theo dõi Trang thông tin của xã/ khối thôn

(Kèm theo Kế hoạch số .../KH-UBND ngày ... tháng ... năm 2026 của UBND xã Vĩnh Bảo)

STT	Tên Thôn	Số hộ dân	Chỉ tiêu đến ngày 30/11/2026
1	Thôn Vinh Quang 1	595	238
2	Thôn Vinh Quang 2	682	273
3	Thôn Hu Trì	605	242
4	Thôn Vinh Quang 3	548	219
5	Thôn Lễ Độ	510	204
6	Thôn Tam Đa	639	256
7	Thôn Kinh Trì	525	210
8	Thôn Cựu Điện	864	346
9	Thôn Nhân Mục	675	270
10	Thôn Mai Sơn	404	162
11	Thôn Điềm Niêm	654	262
12	Thôn Nam Tạ	639	256
13	Thôn Gia Phong 1	719	288
14	Thôn Gia Phong 2	704	282
15	Thôn Hòa Bình	556	222
16	Thôn Đông Tạ	620	248
17	Thôn Đông Thái	801	320
18	Thôn 1/5	623	249
19	Thôn Tân Hòa	452	181
20	Thôn Tân Liên	682	273
21	Thôn Nội Đơn	883	353
22	Thôn Tiền Hải	458	183
	Tổng số	**13.838**	**5.535**